

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH H
-----***-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

Bản án số:37/2019/HSST
Ngày: 31/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng**.
2/ Bà **Vũ Thị Diệu Thúy**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Phụng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/HSST - QĐ ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Sỹ T (tên gọi khác Ý)**- SN:1997
Nơi cư trú: Tổ dân phố R, phường D, thị xã M, tỉnh H
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Không.
Trình độ học vấn: 1/12.
Họ và tên cha: Phạm Sỹ Đ. Sinh năm 1958
Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị G. (Đã chết)
Vợ, con: Chưa có
Tiền sự, Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2019, tạm giam từ ngày 04/6/2019 tại Trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Trợ giúp viên pháp lý :** Bà Vương Thị Thanh Nhàn – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. (Có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- La Thị Phương Th – SN: 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường B, thị xã M, tỉnh H

2- Phạm Sỹ Th (tên gọi khác T) – SN: 1990(Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố R – Phường D – Thị xã M – tỉnh H

3- Lương Đình Ch – SN : 1999(Vắng mặt)

Địa chỉ : Thôn Ng – xã Ng– thị xã M – tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đoạn đường thôn Ngọc Lãng, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên có đối tượng biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 23 giờ ngày 02/6/2019, Công an thị xã M phối hợp với Công an xã Ng tiến hành kiểm tra thì phát hiện Phạm Sỹ T (tên gọi khác Ý) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại bàn tay trái của T 01 gói nilon màu trắng đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M); thu tại túi quần phía trước bên phải 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BUK, vỏ màu xanh bên trong lắp 02 số thuê bao 0869 635 693, 0338 797 238 và quản lý 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream không lắp biển số xe, có số khung RRKDCG 1UM7 XB03916, số máy VTT18JI1P50FMG003916.

Ngày 03/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Sỹ T tại tổ dân phố Rừng, phường D, thị xã M, tỉnh H, kết quả khám xét không thu giữ được gì.

Tại thông báo kết luận số 342 /PC09 ngày 03/6/2019 và Kết luận giám định số 342/TC09 ngày 11/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi M thu của Phạm Sỹ T, có khối lượng là 0,247 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,2234gam Methamphetamine trong niêm phong ghi M thu của Phạm Sỹ Ý cho Công an thị xã M quản lý.

Phạm Sỹ T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, T còn khai: Tối ngày 02/06/2019, Lương Đình Chiến sinh năm 1999 ở thôn Ngọc Lãng, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào sử dụng số điện thoại 0396 555 760 gọi điện thoại vào số 0338 797 238 của T, bảo xuống nhà Chiến để Chiến đưa tiền cho mua ma túy. T đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô (không đeo biển số) đến nhà Chiến. Tại đây, Chiến đưa cho T 300.000 đồng và nói: “Đi lên khu vực ao hồ Dị Sử mua ma túy”. T cầm tiền, điều khiển xe mô tô nêu trên đến khu vực ao thuộc tổ dân phố R, phường D, thị xã M thì gặp 01 nam thanh niên (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ) T đã mua của thanh niên này 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, T cầm gói ma túy trên tay và điều khiển xe mô tô đi về nhà Chiến. Trên đường đi đến thôn Ngọc Lãng, xã Ngọc Lâm thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, T còn khai, trước đó vào ngày 01/6/2019, T được Chiến cho ma túy sau đó cả hai cùng sử dụng ma túy tại cánh đồng xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của T xác định trong phần tin nhắn và nhật ký cuộc gọi trong khoảng thời gian từ 22 giờ 28 phút đến 23 giờ 18 phút

ngày 02/6/2019 có số điện thoại 0396 555 760 liên lạc với số 0338 797 238. Qua điều tra xác định số điện thoại 0338 797 238 là số điện thoại của T còn số điện thoại 0396 555 760 được đăng ký chủ thuê bao mang tên chị La Thị Phương Thảo sinh năm 1979 ở phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với chị Thảo, chị Thảo xác định từ trước đến nay chị không sử dụng số điện thoại trên và cũng không biết lý do vì sao số điện thoại trên lại mang tên chị, chị Thảo không biết ai đã sử dụng số điện thoại trên nên không đủ căn cứ để xử lý đối với chị Thảo.

Đối với Lương Đình Chiến, T khai ngày 02/6/2019 Chiến đã gọi điện bằng số điện thoại 0396 555 760, đưa tiền cho T mua ma túy về để sử dụng và ngày 01/6/2019, Chiến đã cho T ma túy và cùng sử dụng ma túy với T tại cánh đồng xã Ngọc Lâm. Cơ quan điều tra đã triệu tập Chiến đến làm việc nhưng Chiến không thừa nhận sự việc trên. Cơ quan điều tra đã cho T và Chiến đối chất nhưng Chiến vẫn không thừa nhận như T đã khai nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Chiến.

Đối với nam thanh niên (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) T khai đã bán ma túy cho T ở khu vực tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào tiếp tục xác minh làm rõ sẽ giải quyết sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 01/6/2019 tại cánh đồng xã Ngọc Lâm thị xã Mỹ Hào. Công an thị xã Mỹ Hào đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BUK, vỏ màu xanh (bên trong lắp 02 sim) đã thu giữ được xác định là tài sản của T. T sử dụng chiếc điện thoại trên và số thuê bao 0338 797 238 vào việc phạm tội. Còn số thuê bao 0869 635 693 T không sử dụng vào việc phạm tội. Đến nay T không có nhu cầu nhận lại tài sản trên.

Đối với chiếc xe mô tô không đeo biển số xe, có số khung RRKDCG 1UM7 XB03916, số máy VTT18JI1P50FMG003916 đã thu giữ. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên biển số đăng ký là 89K6-6473 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Sỹ Thức (tên gọi khác Tùng), sinh năm 1990 ở tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, anh Thức cho T mượn nhưng không biết T sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện để mua ma túy. Nên ngày 12/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã trả chiếc xe trên cho anh Thức, anh Thức đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSMH ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Phạm Sỹ T (Tên gọi khác Ý) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng – 01 năm 09 tháng tù. Đồng thời Vị đại diện

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về vật chứng của vụ án, các biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung và án phí.

- Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo không biết chữ, mẹ chết, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M (nay là thị xã M), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người liên quan, của người làm chứng, của biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 02/6/2019, tại đoạn đường thôn Ngọc Lãng, xã Ngọc Lâm, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Phạm Sỹ T (tên gọi khác Ý) đang có hành vi cất giấu trái phép trong người 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,247gam với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Phạm Sỹ T (tên gọi khác Ý) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ và nghiện chất ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, lây lan căn bệnh thể kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân làm hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc, kinh tế gia đình, là gánh nặng của gia đình và xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh những loại tội phạm khác. Hơn nữa loại ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng là chất ma túy đặc biệt nguy hiểm, gây ảo giác cho người sử dụng. Sau khi sử dụng loại ma túy này, người sử dụng không kiểm soát được hành vi và nhận thức dẫn đến những hậu quả khôn lường cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của loại tội phạm nói trên, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo không biết chữ,

hoàn cảnh thuộc hộ nghèo nên đã được trợ giúp pháp lý miễn phí vì vậy không thể cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS như quan điểm của trợ giúp viên pháp lý.

* **Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo thuộc đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* **Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BUK, vỏ màu xanh bên trong lắp 02 sim thu giữ là tài sản bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại trên.

Chiếc sim điện thoại số thuê bao 0338 797 238 là phương tiện bị cáo dùng để sử dụng vào việc thực hiện tội phạm; chiếc sim điện thoại số thuê bao 0869 635 693 bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, tuy nhiên bị cáo không có nhu cầu nhận lại chiếc sim này. Vì vậy cần tịch thu tùy bỏ 02 chiếc sim điện thoại nói trên.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,2234 gam Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

* **Về án phí:** Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý về việc miễn án phí cho bị cáo thì thấy: Gia đình bị cáo có đơn yêu cầu miễn án phí, bị cáo nhất trí nội dung đơn yêu cầu ngoài ra gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy HĐXX sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo qui định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

**Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hòa
QUYẾT ĐỊNH**

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Sỹ T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

3/ Xử phạt: Bị cáo Phạm Sỹ T **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019.

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu BUK, vỏ màu xanh.

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,2234 gam Menthamphetamine trong niêm phong ghi M do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định và 02 sim điện thoại số thuê bao 0338 797 238 và 0869 635 693.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSMH ngày 04/7/2019)

6/ Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Sỹ T.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND thị xã M;
- Công an thị xã M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG